

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI
Số: 488/LĐTBXH-QĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 1989

QUYẾT ĐỊNH

CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI SỐ 488/LĐTBXH-QĐ NGÀY 21-11-1989 BAN
HÀNH MẪU BIỂU BÁO CÁO THỐNG KÊ LAO ĐỘNG NGHĨA VỤ CÔNG ÍCH
BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

- Căn cứ Nghị định số 57/HĐBT ngày 23-4-1987 và Quyết định số 113/HĐBT ngày 4-7-1988 của Hội đồng Bộ trưởng quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy cơ quan Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Căn cứ Nghị định số 56/HĐBT ngày 30-5-1989 của Hội đồng Bộ trưởng quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh nghĩa vụ lao động công ích;
- Theo thoả thuận số 561/PPCĐ-TC ngày 15-11-1989 của Tổng cục Thống kê;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành mẫu biểu báo cáo thống kê lao động nghĩa vụ công ích và bản hướng dẫn thực hiện (kèm theo Quyết định này).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3: Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố, đặc khu thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn, thực hiện Quyết định này.

Điều 4: Vụ trưởng, Vụ Chính sách lao động - xã hội thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

BẢN HƯỚNG DẪN

LẬP BIỂU BÁO CÁO THỐNG KÊ LAO ĐỘNG NGHĨA VỤ CÔNG ÍCH

(Ban hành theo Quyết định số 488-LĐTBXH-QĐ ngày 21-11-1989

của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

I. TRÁCH NHIỆM

Biểu báo cáo thống kê LĐNVCI thực hiện hai kỳ trong năm (6 tháng đầu năm và cả năm) theo quy định sau:

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện (quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh) lập, gửi Sở LĐ-TBXH và UBND, phòng thống kê cùng cấp.
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội lập, gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, và UBND, chi cục thống kê tỉnh (thành phố, đặc khu).

II. GHI BIỂU

- Cột B: Dòng đầu ghi tổng số, tiếp theo ghi tên các đơn vị cấu thành.
- + Ở huyện (quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh) ghi các xã (phường, thị trấn) cơ quan, xí nghiệp, trường học, bệnh viện đóng trên địa bàn.
Trong thực tế có một số cơ quan, xí nghiệp... đóng trên nhiều địa bàn tỉnh, huyện khác nhau. Do đó để tránh trùng, sót và vướng mắc khi huy động và báo cáo, Bộ quy định như sau: Đơn vị nào đóng ở trên địa bàn (huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh) nào thì làm nghĩa vụ và báo cáo theo địa bàn đó. Nếu có vướng mắc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ trực tiếp giải quyết đối với những đơn vị đóng trên nhiều địa bàn (tỉnh, thành phố, đặc khu), trên cơ sở đó Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trực tiếp giải quyết đối với những đơn vị đóng trên nhiều địa bàn (huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh) về nơi làm nghĩa vụ và đầu mỗi báo cáo.
- + Ở tỉnh (thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương) ghi tên các huyện, quận, thị xã, thành phố, thuộc tỉnh.
- Cột (1): số người có nghĩa vụ lao động công ích hàng năm là số người trong độ tuổi nghĩa vụ (nam: 18-45, nữ: 18-25) trừ số người được miễn, tạm miễn của địa phương.